

Bản án số: 40/2019/DS-ST
Ngày 10 tháng 10 năm 2019
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Phan Công Trí**.

- Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Bằng Phi**.

2. Bà **Khuru Liên Dung**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Hoàng Thị Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà **Trần Mỹ Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 04 năm 2019 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 08 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV.

Trụ sở: Tòa nhà CAPITAL TOWER, số 109, Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Doãn S** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Cẩm V** – Chức vụ: Chuyên viên phòng khách hàng - Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV chinh nhánh Bạc Liêu(văn bản ủy quyền ngày 01/04/2019) (vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà Lâm Thị Xuân T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: số 375/2, ấp Giồng Nhãn A, xã Hiệp Thành, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 26/10/2016, bà Lâm Thị Xuân T ký giấy “Đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ” có sự xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Hiệp Thành, thành phố B để xin vay vốn tại Ngân hàng TMCP BDLV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng).

Ngày 31/10/2016, Ngân hàng và bà Lâm Thị Xuân T ký Hợp đồng tín dụng số 874TC/2016/HĐTD/CNBacLieu, theo đó Ngân hàng cho bà T vay số tiền 80.000.000 đồng, mục đích vay: tiêu dùng (mua sắm đồ gia dụng, sửa chữa nhà ở), thời hạn vay: 60 tháng, kỳ hạn trả nợ: vốn gốc và lãi trả định kỳ ngày 10 hàng tháng, lãi suất cho vay: 12%/năm trong 03 tháng đầu, từ tháng thứ 4 trở đi LS_{CV} được tính theo công thức sau: $\{LS_{CV} = LS_{\text{Tiết kiệm thường kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ}} + 4,75\%/năm\}$.

Ngày 16/01/2018 bà Lâm Thị Xuân T đã ký Khế ước nhận nợ số 874TC/2016/KU/CNBacLieu-01 (theo Hợp đồng tín dụng số 874TC/2016/HĐTD/CNBacLieu), theo đó số tiền nhận nợ là 80.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày 01/11/2016 đến ngày 31/10/2021, kỳ hạn trả nợ: vốn gốc và lãi trả định kỳ ngày 10 hàng tháng (nợ gốc phải trả từ kỳ 1 đến kỳ 59 mỗi kỳ là 1.340.000 đồng, kỳ 60 trả 940.000 đồng, nợ lãi tính trên dư nợ thực tế tại từng thời điểm).

Quá trình vay vốn bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cụ thể bà T chỉ thanh toán nợ gốc được đến ngày 10/12/2018 với số tiền gốc là 32.160.089 đồng và tiền lãi là 16.449.532 đồng; kể từ ngày 11/12/2018 cho đến nay bà T không thanh toán thêm được khoản tiền vay gốc hay khoản tiền lãi nào và đã bỏ địa phương đi nơi khác.

Tính đến ngày 10/10/2019 bà T nợ Ngân hàng số tiền 54.236.214 đồng, trong đó tiền vay gốc là 47.839.911 đồng, tiền lãi trong hạn là 4.802.781 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.593.522 đồng.

Do bà Lâm Thị Xuân T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu bà T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số nợ còn thiếu tính đến ngày 10/10/2019 như vừa nêu trên cho Ngân hàng và yêu cầu trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

* Bị đơn là bà Lâm Thị Xuân T không có lời khai.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình

tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP BDLV.

Buộc bà Lâm Thị Xuân T thanh toán số nợ còn thiếu cho Ngân hàng là 54.236.214 đồng, trong đó tiền vay gốc là 47.839.989 đồng, tiền lãi trong hạn là 4.802.781 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.593.522 đồng và tiền lãi nợ quá hạn phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi bà T trả xong nợ cho Ngân hàng.

Bà T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP BDLV khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lâm Thị Xuân T trả số nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Bà T có địa chỉ tại thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Lâm Thị Xuân T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự là phù hợp.

[3] Xét hợp đồng tín dụng và các văn bản có liên quan: Ngày 31/10/2016, Ngân hàng và bà Lâm Thị Xuân T ký Hợp đồng tín dụng số 874TC/2016/HĐTD/CNBacLieu, theo đó Ngân hàng cho bà T vay số tiền 80.000.000 đồng, mục đích vay: tiêu dùng (mua sắm đồ gia dụng, sửa chữa nhà ở), thời hạn vay: 60 tháng, kỳ hạn trả nợ: vốn gốc và lãi trả định kỳ ngày 10 hàng tháng, lãi suất cho vay: 12%/năm trong 03 tháng đầu, từ tháng thứ 4 trở đi LS_{CV} được tính theo công thức sau: $\{LS_{CV} = LS_{\text{Tiết kiệm thường kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ}} + 4,75\%/năm\}$ đến ngày 10/12/2018 bà T ký khế ước nhận nợ số 874TC/2016/KU/CNBacLieu-01 với nội dung như trên.

Sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án bà Lâm Thị Xuân T đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án và không có lời khai.

Xét thấy hợp đồng tín dụng đã được ký kết đúng theo quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án bà Lâm Thị Xuân T không đến Tòa án để giải quyết vụ án xem như từ bỏ quyền lợi của mình. Nay Ngân hàng yêu cầu bà T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số nợ còn thiếu tính đến ngày 10/10/2019 là

54.236.214 đồng, trong đó tiền vay gốc là 47.839.989 đồng, tiền lãi trong hạn là 4.802.781 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.593.522 đồng và tiền lãi nợ quá hạn phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi bà T trả xong nợ cho Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005, khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Lâm Thị Xuân T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên được hoàn lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Bộ luật Tố tụng Dân sự, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Từ những phân tích trên xét thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Khoản 2 Điều 91; khoản 1 Điều 95; điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV đối với bà Lâm Thị Xuân T.

2. Buộc bà Lâm Thị Xuân T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV số tiền 54.236.214 đồng (*Năm mươi bốn triệu hai trăm ba mươi sáu ngàn hai trăm mười bốn đồng*) (trong đó tiền vay gốc là 47.839.989 đồng, tiền lãi trong hạn là 4.802.781 đồng, tiền lãi quá hạn là 1.593.522 đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/10/2019) bà Lâm Thị Xuân T phải thanh toán cho ngân hàng thương mại cổ phần BDLV tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Lâm Thị Xuân T phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lâm Thị Xuân T phải chịu 2.711.810 đồng (*Hai triệu bảy trăm mười một ngàn tám trăm mười đồng*).

Ngân hàng TMCP BDLV không phải chịu án phí. Ngân hàng TMCP BDLV đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0000467 ngày 02 tháng 04 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, nay được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

5. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. B;
- Chi cục THA DS Tp. B;
- Các đương sự;
- Lưu Tòa án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

LÊ PHAN CÔNG TRÍ